

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2707 /UBND-TTHC  
V/v cải thiện, nâng cao hiệu quả  
Bộ chỉ số phục vụ người dân và  
doanh nghiệp

Sóc Trăng, ngày 04 tháng 10 năm 2023

Kính gửi:

- Công an tỉnh;
- Các Sở, ngành tỉnh;
- Ban Quản lý các Khu công nghiệp;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Nhằm cải thiện, nâng cao hiệu quả Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính (TTHC), dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử ban hành kèm theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ (gọi tắt là Bộ chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp).

**Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh có ý kiến chỉ đạo như sau:**

1. Thủ trưởng các Sở ngành tỉnh, Ban Quản lý các Khu công nghiệp, UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Rà soát, trình ban hành đầy đủ các quy trình nội bộ giải quyết TTHC làm cơ sở cho hoạt động nghiệp vụ của công chức, viên chức. Đồng thời, đảm bảo cấu hình quy trình điện tử tuân thủ quy trình nội bộ giải quyết TTHC đã được Chủ tịch UBND tỉnh ban hành.

- Rà soát quy trình điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh đối với các TTHC thuộc thẩm quyền, nếu gặp vướng mắc trong việc cấu hình quy trình điện tử (*còn chưa đảm bảo đúng quy định*), đề nghị phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh để xử lý.

- Chỉ đạo công chức, viên chức tăng cường khai thác, theo dõi các số liệu của Bộ chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp tại Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Chỉ đạo công chức, viên chức không tự ý can thiệp, chỉnh sửa thông tin hồ sơ TTHC, thông tin quá trình tiếp nhận và giải quyết hồ sơ không đúng quy định tại Quyết định số 16/2022/QĐ-UBND ngày 03/8/2022 của UBND tỉnh ban hành Quy chế hoạt động của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Sóc Trăng và Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC (*đặc biệt là đối với các trường hợp hồ sơ đã được tiếp nhận và phát sinh mã số TTHC*).

- Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông rà soát, xác định nguyên nhân và khắc phục tình trạng số hồ sơ TTHC giải quyết trễ hạn còn chênh lệch nhiều giữa Bộ chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp và Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (*chi tiết tại Phụ lục đính kèm*), để phục vụ công khai định kỳ hàng tháng theo quy định.

- Đảm bảo tổng thời gian giải quyết TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh tuân thủ theo Quyết định công bố của Chủ tịch UBND tỉnh (trừ trường hợp TTHC không quy định tổng thời gian giải quyết).

- Thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ, không để tình trạng nhiều hồ sơ giải quyết chậm, muộn; đẩy mạnh việc công khai tiến độ, kết quả giải quyết TTHC trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; tăng cường trả kết quả giải quyết TTHC bản điện tử.

- Phối hợp Sở Thông tin và Truyền Thông rà soát, cung cấp, tích hợp dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Đồng thời chủ động có giải pháp tăng tỷ lệ hồ sơ trực tuyến, tăng giao dịch thanh toán trực tuyến.

- Thường xuyên theo dõi và thực hiện nghiêm công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- UBND các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục đẩy mạnh thực hiện dịch vụ cấp bản chứng thực điện tử từ bản chính trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

## 2. Sở Thông tin và Truyền thông:

- Khẩn trương nâng cấp, hoàn thiện Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh đáp ứng yêu cầu số hoá theo yêu cầu của Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ và Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ. Thực hiện kết nối, tích hợp, khai thác tài liệu điện tử trên Cổng Dịch vụ công quốc gia và hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện theo tinh thần chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 1977/UBND-TTHC ngày 27/7/2023.

- Thực hiện hợp nhất Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh theo quy định tại Nghị định số 107/2021/NĐ-CP, đảm bảo thông tin, dữ liệu TTHC đồng bộ, thống nhất và nâng cao trải nghiệm người dùng. Đồng bộ đầy đủ, chính xác thông tin về quy trình xử lý, trạng thái giải quyết hồ sơ TTHC lên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Báo cáo tình hình phân quyền quản trị, vận hành Hệ thống đánh giá Bộ chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp cho người đứng đầu hoặc lãnh đạo, cán bộ, công chức các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh theo tinh thần Công văn số 1739/UBND-TTHC ngày 08/8/2022 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ. / *Mhv*

### Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục KSTTHC (VPCP);
- PCT HTDN;
- Lưu: VT, TTHC. *ant*

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



*lamhoangngiep*  
**Lâm Hoàng Nghiệp**





**Phụ lục**  
**THÔNG KÊ SỐ LƯỢNG HỒ SƠ TTHC GIẢI QUYẾT TRỄ HẠN**  
**TRONG NĂM 2023**

(Kèm theo Công văn số 270 /UBND-TTHC ngày 04/10/2023 của UBND tỉnh)

STT	Đơn vị	Số hồ sơ TTHC trễ hạn theo số liệu trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (*)	Số hồ sơ TTHC trễ hạn theo số liệu trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (**)
1	UBND huyện Mỹ Tú	1.070	35
2	UBND huyện Mỹ Xuyên	768	26
3	UBND thành phố Sóc Trăng	490	52
4	UBND huyện Kế Sách	419	91
5	UBND huyện Cù Lao Dung	408	107
6	UBND huyện Long Phú	264	30
7	UBND thị xã Vĩnh Châu	115	39
8	UBND huyện Trần Đề	102	473
9	UBND thị xã Ngã Năm	93	18
10	UBND huyện Châu Thành	73	59
11	UBND huyện Thạnh Trị	54	150
12	Sở Giao thông vận tải	40	1
13	Sở Nội vụ	38	0
14	Sở Thông tin và Truyền thông	30	0
15	Sở Tư pháp	30	8
16	Sở Y tế	26	1
17	Sở Tài nguyên và Môi trường	19	1
18	Sở Xây dựng	19	0
19	Ban Quản lý các Khu Công nghiệp	16	1
20	Sở NNPTNT	12	1
21	Sở Giáo dục và Đào tạo	11	0
22	Sở LĐTBXH	9	9
23	Sở Kế hoạch và Đầu tư	9	1
24	Sở Công thương	7	1
25	Sở Khoa học và Công nghệ	5	0
26	Sở Tài chính	1	0
27	Sở VH-TT-DL	1	0
<b>Tổng cộng</b>		<b>4.129</b>	<b>1.104</b>

(\* , \*\*): Số liệu từ ngày 01/01/2023 đến ngày 30/9/2023.